TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HNGĐ-ST
Ngày 13-6-2018.
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Quang Long
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 106/2018/TLS-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2018 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn L, có mặt.
Cùng trú tại: Thôn P, xã T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị H trình bày: Chị kết hôn với anh L trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái năm 2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh L hay ghen tuông vô cớ nên thường xuyên đánh đập chị. Mâu thuẫn gia đình đã được hoà giải nhiều lần nhưng anh L vẫn không thay đổi nên chị H đã bỏ nhà đi làm ăn xa được khoảng 6 tháng và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H xác định tình cảm không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh L.

Về con chung: Chị H và anh L có 02 con tên là Hoàng Thị T, sinh

ngày 05/8/2006 và Hoàng Mạnh C, sinh ngày 05/5/2009. Khi ly hôn chị H nhận trực tiếp nuôi cháu T, anh L trực tiếp nuôi cháu C không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác nhận không có.

Bị đơn anh Hoàng Văn L trình bày như sau: Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn cũng như cô H đã trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh L có chửi chị H quá lời nên chị H đã bỏ nhà đi làm ăn xa từ đó không về mặc dù anh L có tìm kiếm chị nhiều lần nhưng chị vẫn cương quyết không về và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị H xin ly hôn anh L không nhất trí.

Về con chung: Anh L xác nhận có 02 con tên là Hoàng Thị T, sinh ngày 05/8/2006 và Hoàng Mạnh C, sinh ngày 05/5/2009. Khi ly hôn anh L nhận trực tiếp nuôi cháu C, Chị H trực tiếp nuôi cháu T không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh L xác nhận không có.

Tại phiên toà anh L nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Việc thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên là đúng thẩm quyền về lãnh thổ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Việc tuân theo pháp luật của Thư ký và Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 và Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn L được tự do tìm hiểu và tự nguyện đến Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đăng ký kết hôn năm 2006 theo đúng quy định tại Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000 là hôn nhân hợp pháp.

[4] Sau khi kết hôn chị H và anh L sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh L hay ghen tuông vô cớ nên hay đánh đập chị H nên chị H đã bỏ nhà đi làm ăn xa được khoảng 6 tháng nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H xin được ly hôn anh L là có căn cứ.

[5] Tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"*

[6] Căn cứ vào những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh L đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy chị H xin ly hôn anh L là có căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[7] Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn L có 02 con tên là Hoàng Thị T, sinh ngày 05/8/2006 và Hoàng Mạnh C, sinh ngày 05/5/2009. Khi ly hôn theo nguyện vọng của các cháu và anh L nhận trực tiếp nuôi cháu C, chị H nhận trực tiếp nuôi cháu T, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn L đều xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số326/2016/UB-TVQH-14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là đúng pháp luật.

[10] Các đương sự được quyền kháng cáo theo Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 147; Các Điều 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn L.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị T, sinh ngày 05/8/2006 đến khi đủ 18 tuổi, anh Hoàng Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục cháu Hoàng Mạnh C, sinh ngày 05/5/2009 đến khi đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0000937, ngày 10/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
- TAND tỉnhYên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- THADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Ninh